

BÁO CÁO

Thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của Vinataba năm 2017

(Theo quy định tại Nghị định 81/2015/NĐ-CP, Báo cáo đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Nghị quyết số 327/NQ-TLVN ngày 29 tháng 8 năm 2018)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

1. Hội đồng thành viên

Thành viên và cơ cấu Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và các cán bộ chủ chốt: Danh sách thành viên (thành viên độc lập, thành viên điều hành, thành viên chuyên trách, thành viên không chuyên trách, chức danh tại công ty khác do doanh nghiệp nắm giữ); nhân thân, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, các vị trí quản lý đã nắm giữ, công việc quản lý được giao.

BIỂU SỐ 1

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC DOANH NGHIỆP

TT	Ho và tên	Năm sinh	Chức danh		Phân loại thành viên	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ	Công việc quản lý được giao
			Chức danh tại doanh nghiệp	Chức danh tại công ty khác (nếu có)					
I. HĐTV	Vũ Văn Cường	1958	Chủ tịch HĐTV		Chủ tịch	- Tiến sỹ Kinh tế - Cử nhân kinh tế - Cử nhân ngoại thương	- 04 năm Phó Giám đốc - 05 năm Giám đốc - 03 năm Phó Tổng Giám đốc - 06 năm Phó Vụ trưởng - 02 năm Chánh Văn phòng - 05 năm Chủ tịch	- Phó Giám đốc Công ty Da giày Hà Nội - Giám đốc Công ty Da giày Hà Nội - Phó TGD Tổng công ty Da giày Việt Nam - Phó Vụ trưởng Vụ Công nghiệp nhẹ, Bộ Công Thương - Chánh Văn phòng Bộ Công Thương - Chủ tịch HĐTV Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam	- Phụ trách chung các hoạt động của HĐTV; - Phụ trách trực tiếp: công tác tổ chức cán bộ, khen thưởng, kỷ luật, tài chính kế toán, chiến lược, kế hoạch dài hạn, đổi mới – sắp xếp – tái cơ cấu doanh nghiệp, CPH Doanh nghiệp, công tác đối ngoại và những nhiệm vụ quy định tại Điều lệ - Trực tiếp theo dõi các đơn vị: Nhóm công ty mẹ - con Công ty Thuốc lá

									Thăng Long, TMTL, Cát Lợi, CP Đầu tư Kinh doanh BDS Thăng Long
Trần Sơn Châu	1958	Thành viên HĐTV, kiêm TGD	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Chủ tịch/Chủ tịch HĐTV Công ty Liên doanh Thuốc lá BAT-Vinatoba - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH SXKD Bao Bì Carton Gấp nếp Vina Toyo - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Vina Alliance 	Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ QTKD - Cử nhân Kinh tế. 	<ul style="list-style-type: none"> - 13 năm Kế toán trưởng - 06 năm Giám đốc - 07 năm Thành viên HĐTV, Tổng Giám đốc 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế toán trưởng Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn - Kế toán trưởng TCT Thuốc lá VN - Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Thành viên HĐTV, TGD Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> - Chịu trách nhiệm điều hành hoạt động SXKD của TCT theo Điều lệ; thực hiện các NQ, QĐ của HĐTV; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do HĐTV, Chủ tịch HĐTV phân công - Trực tiếp theo dõi các đơn vị: Nhóm công ty mẹ - con Công ty Thuốc lá Sài Gòn, TMMN, TNHH BAT-Vinatoba, TNHH SXKD Bao bì gấp nếp Vina Toyo, TNHH Vina Alliance 	
Trần Thị Hoàng Mai	1969	Thành viên HĐTV		Thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ QTKD - Cử nhân hóa học - Cử nhân ngoại ngữ 	<ul style="list-style-type: none"> - 09 năm Trưởng phòng - 03 năm Thành viên HĐTV 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng TCNS Tổng công ty TLVN - Thành viên HĐTV Tổng công ty Thuốc lá VN 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác đoàn thể CD, ĐTN; Đào tạo, lao động tiền lương, xây dựng hệ thống Quản trị nội bộ; thay mặt Chủ tịch HĐTV giải quyết công việc hàng ngày của HĐTV ở CQ VP TCT tại HN và dự họp khi Chủ tịch HĐTV đi công tác; thực hiện các nhiệm vụ đột 	

									<p>xuất do HĐTV, Chủ tịch HĐTV phân công</p> <p>- Trực tiếp theo dõi: Công ty Thuốc lá Hải Phòng, Viện Thuốc lá, TTĐT Vinataba, Nguyễn Du, BĐS Lilama, Bìa Nada</p>
Hồ Lê Nghĩa	1979	Thành viên HĐTV	<p>- Thành viên HĐTV Công ty Liên doanh Thuốc lá BAT-Vinataba (đến tháng 10/2017)</p> <p>- Trưởng BKS Nội bộ TCT</p>	Thành viên	<p>- Tiến sỹ Kinh tế công nghiệp,</p> <p>- Thạc sỹ QTKD</p> <p>- Cử nhân Kinh tế</p>	<p>- 03 năm Phó Viện trưởng</p> <p>- 03 năm Thành viên HĐTV</p>	<p>- Phó viện Trưởng Viện Nghiên cứu chiến lược chính sách công nghiệp Bộ Công Thương</p> <p>- Thành viên HĐTV Tổng công ty Thuốc lá VN</p>	<p>- Phụ trách công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, thanh tra, khiếu nại, tố cáo, thị trường, đầu tư – xây dựng; giúp Chủ tịch HĐTV công tác nghiên cứu, xây dựng và triển khai chiến lược phát triển TCT; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do HĐTV, Chủ tịch HĐTV phân công.</p> <p>- Trực tiếp theo dõi: Công ty TNHH Vinataba Philip Morris, XNK Thuốc lá, TPMB, Colusa Miliket, Hải Hà - Kotobuki</p>	
Nguyễn Duy Khánh	1964	Thành viên HĐTV		Thành viên	<p>- Thạc sỹ QTKD</p> <p>- Cử nhân kinh tế</p>	<p>- 02 năm Trưởng phòng Kế toán Tài vụ Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn</p>	<p>- Trưởng phòng Kế toán Tài vụ Nhà máy Thuốc lá Sài Gòn</p>	<p>- Phụ trách công tác kế hoạch, sản phẩm mới; công tác KHKT về thuốc lá điều; KHKT</p>	

							<ul style="list-style-type: none"> - 05 năm Kế toán trưởng - 02 năm Phó Giám đốc - 07 năm Thành viên HĐQT, Giám đốc - 01 năm Thành viên HĐQT 	<ul style="list-style-type: none"> - Kế toán trưởng Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty Thuốc lá Sài Gòn - Thành viên HĐQT Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam 	<ul style="list-style-type: none"> về nguyên liệu thuốc lá và chiến lược phát triển nguyên liệu, kỹ thuật nông nghiệp, hương liệu; công tác kỹ thuật cơ điện, công nghệ; thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do HĐQT, Chủ tịch HĐQT phân công - Trực tiếp theo dõi: Công ty TNHH Vina - BAT, CP Ngân Sơn, CP Hòa Việt, Rượu bia nước giải khát Đà Lạt, Giải khát hàng không Sasco
II. TGD hoặc GD	Trần Sơn Châu	-Nt-	-Nt-	-Nt-	-Nt-	-Nt-	-Nt-	-Nt-	-Nt-
III. Phó TGD hoặc PGD	Đặng Xuân Phương	1959	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch HĐQT Công ty Thuốc lá Hải Phòng	PTGD	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sỹ QTKD. - Kỹ sư cơ điện 	<ul style="list-style-type: none"> - 06 năm Phó Giám đốc - 06 năm Giám đốc - 07 năm Phó Tổng Giám đốc 	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Giám đốc Công ty Thuốc lá Thăng Long - Giám đốc Công ty Thuốc lá Thăng Long - PTGD TCT Thuốc lá VN 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác: Khoa học Kỹ thuật, nghiên cứu phát triển sản phẩm, công tác sản xuất
	Bùi Nhật Tiến	1961	Phó Tổng Giám đốc	<ul style="list-style-type: none"> - Phó Chủ tịch Công ty TNHH Liên doanh Vina-BAT - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Hải Hà-Kotobuki - Ủy viên HĐQT Công ty BĐS 	PTGD	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân Kinh tế. - Cử nhân Luật. 	<ul style="list-style-type: none"> - 07 năm Trưởng phòng ngoại TCT. - 08 năm Phó Tổng Giám đốc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng Đối ngoại TCT - PTGD TCT Thuốc lá VN 	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách công tác đối ngoại, truyền thông, quan hệ với các cơ quan thông tin báo chí, người phát ngôn của Vinataba, phụ trách website TCT.

				Lilama - Ủy viên HĐQT Công tư Đầu tư BDS Thăng Long. - Phụ trách Công ty XNK Thuốc lá.					- Phụ trách công tác: Xuất nhập khẩu, hợp tác quốc tế, Văn phòng, Pháp chế.
	Nhâm Minh Thuận	1970	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Vinataba- Philip Morris. - Phụ trách Công ty Thương mại Thuốc lá, Công ty Thương mại miền Nam.	PTGD	- Thạc sĩ QTKD - Cử nhân Kinh tế - Cử nhân Luật	- 03 năm kinh nghiệm Trưởng phòng TCT. - 02 năm Giám đốc	- Trưởng phòng KTKH, Đầu tư. - Giám đốc Công ty Thương mại Miền Nam. - Phó Tổng Giám đốc TCT Thuốc lá VN	- Phụ trách công tác: Thị trường, Lao động tiền lương, Đào tạo, Thi đua khen thưởng, công tác cán bộ nữ, báo cáo tổng hợp, công nghệ thông tin.
	Hà Quang Hòa	1976	Phó Tổng Giám đốc	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hòa Việt	PTGD	- Thạc sỹ kinh tế - Cử nhân Kinh tế. - Kỹ sư xây dựng.	- 06 năm Vụ phó - 03 năm Phó Tổng giám đốc	- Vụ phó Vụ công nghiệp nhẹ BCT - PTGD Tổng công ty Thuốc lá VN	- Phụ trách công tác: Nguyên liệu, đầu tư, xóa đói giảm nghèo
IV. Kế toán trưởng	Phan Văn Tạo (nghỉ hưởng chế độ hưu trí từ 01/12/ 2017)	1957	Kế toán trưởng	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cát Lợi - Ủy viên HĐTV Công ty TNHH SXXD Bao Bì Carton Gấp nếp Vina Toyo	KTT	- Thạc sỹ QTKD. - Cử nhân kinh tế	- 2 năm Trưởng phòng. - 12 năm Kế toán trưởng	- Trưởng phòng TCKT TCT. - Kế toán trưởng Tổng công ty Thuốc lá VN	- Phụ trách công tác tài chính, kế toán, kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động doanh nghiệp, hoạch định chiến lược tài chính doanh nghiệp

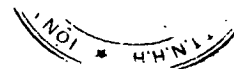
2. Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên

STT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Phân loại thành viên	Chức danh
1	Lê Văn Doan	1974	Thạc sỹ công nghệ thực phẩm	Chuyên trách	Kiểm soát viên TCT
2	Vũ Thị Minh Ngọc	1976	Thạc sỹ Kinh tế, Cử nhân ngoại ngữ	Kiểm nhiệm	Kiểm soát viên TCT

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, thành viên Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức danh	Thực hiện năm 2017					
			Số tháng	Hệ số mức lương	Mức tiền lương cơ bản	Tổng quỹ lương cơ bản	Tổng quỹ lương được hưởng trong năm	Bình quân/tháng
	CƠ QUAN VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY							
	Chuyên trách		146			3.785.600.000	9.347.952.000	
1.	Vũ Văn Cường	CT HĐQT	12	8,5	33.000.000	396.000.000	977.856.000	81.488.000
2.	Trần Sơn Châu	TV HĐQT	12	8,2	32.000.000	384.000.000	948.228.000	79.019.000
3.	Trần Thị Hoàng Mai	TV HĐQT	12	7,33	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
4.	Hồ Lê Nghĩa	TV HĐQT	12	7,33	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
5.	Nguyễn Duy Khánh	TV HĐQT	7	7,33	29.000.000	203.000.000	501.277.000	71.611.000
6.	Bùi Nhật Tiến	PTGD	12	7,66	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
7.	Đặng Xuân Phương	PTGD	12	7,66	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
8.	Nhâm Minh Thuận	PTGD	12	7,66	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
9.	Hà Quang Hòa	PTGD	12	7,33	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
10.	Phan Văn Tạo	KTT	11	7,33	27.000.000	297.000.000	733.403.000	66.673.000
11.	Lê Văn Doan	KSV	12	7,33	29.000.000	348.000.000	859.332.000	71.611.000
12.	Vũ Thị Minh Ngọc	KSV kiêm nhiệm	12		5.800.000	69.600.000	171.864.000	14.322.000



4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

- Liệt kê các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp (nếu có).

- Liệt kê các chính sách khác của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý (nếu có).

5. Về quản lý rủi ro

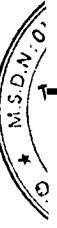
Hướng dẫn về quản trị rủi ro của doanh nghiệp (mô tả tóm tắt nếu có).

II. CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 2

CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP
(Tóm tắt các quyết định quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1.	420/TB-BCT	27/12/2016	V/v kết luận của Bộ trưởng Trần Tuấn Anh tại Hội nghị giao ban ngày 26/12/2016
2.	372/BCT-XNK	12/01/2017	V/v nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo HNTQ năm 2017
3.	46/QĐ-BCT	09/01/2017	V/v phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
4.	566/BCT-CNN	19/01/2017	V/v kế hoạch nhập khẩu nguyên liệu sợi, tấm và giấy cuộn điều thuốc lá năm 2017
5.	563/BCT-TCCB	19/01/2017	V/v chủ trương bổ sung Thành viên HĐQT Tổng công ty
6.	1076/BCT-TCCB	14/02/2017	V/v quỹ tiền lương kế hoạch năm 2016 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá VN
7.	1265/BCT-CNN	17/02/2017	V/v nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá và giấy cuộn điều thuốc lá để sản xuất thuốc lá điếu, sợi thuốc lá xuất khẩu
8.	1138/BCT-BĐMDN	15/02/2017	V/v sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa DNNN trực thuộc Bộ Công Thương giai đoạn 2017-2020
9.	1534/BCT-TC	27/02/2017	V/v thoái vốn của Vinataba tại Công ty CP BK Hải Hà và Công ty CP Hữu Nghị
10.	2072/BCT-CNN	14/03/2017	V/v chủ trương đầu tư thay thế máy đóng bao của Công ty Thuốc lá Sài Gòn
11.	1331/QĐ-BCT	18/04/2017	V/v Phê duyệt Chiến lược phát triển Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030
12.	4092/BCT-CNN	10/05/2017	V/v danh mục dự án đầu tư nhóm A, B năm 2017 của Vinataba
13.	4341/BCT-TC	18/05/2017	V/v báo cáo kết quả giám sát tài chính doanh nghiệp năm 2016
14.	1799/QĐ-BCT	19/05/2017	V/v bổ sung danh mục máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu trong nước đã sản xuất được
15.	1870/QĐ-BCT	25/05/2017	V/v Bổ nhiệm Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
16.	4860/BCT-CNN	02/06/2017	V/v phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2017 của Tổ hợp Tổng công ty Thuốc lá VN
17.	2014/QĐ-BCT	05/06/2017	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 9 dự án đầu tư chiều sâu phân xưởng sợi của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn
18.	197/TB-BCT	12/06/2017	V/v kết luận của Thứ trưởng Cao Quốc Hưng tại cuộc họp BCĐ CPH Công ty mẹ - TCT TLVN ngày 31/5/2017
19.	2520/QĐ-BCT	03/07/2017	V/v giao chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2017 của Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá VN



20.	5804/BCT-CNN	30/06/2017	V/v sản xuất thuốc lá điều nhãn hiệu nước ngoài để tiêu thụ tại Việt Nam
21.	5907/BCT-TC	04/07/2017	V/v đề nghị có ý kiến về phương án sử dụng đất và giá đất để xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa
22.	6244/BCT-CNN	13/07/2017	V/v tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu số 5 của Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
23.	239/TB-BCT	14/07/2017	V/v Kết luận của Thứ trưởng Cao Quốc Hưng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT TLVN ngày 29/6/2017
24.	2812/QĐ-BCT	25/07/2017	V/v phê duyệt danh mục tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
25.	6870/BCT-TC	01/08/2017	V/v phương án sử dụng đất của TCT khi thực hiện cổ phần hóa
26.	7756/BCT-TC	24/08/2017	V/v phương án sắp xếp lại nhà đất để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá VN
27.	7966/BCT-TC	29/08/2017	V/v kiến nghị những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá VN
28.	8034/BCT-TC	31/08/2017	V/v báo cáo làm rõ một số nội dung liên quan đến việc hoán đổi trụ sở văn phòng làm việc giữa Tổng công ty Thuốc lá VN và Tổng công ty Giấy VN
29.	271/TB-BCT	31/08/2017	V/v Kết luận của Thứ trưởng Cao Quốc Hưng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo CPH Công ty mẹ - TCT TLVN ngày 30/8/2017
30.	3568/QĐ-BCT	18/09/2017	V/v phê duyệt danh mục bổ sung tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT TLVN
31.	8809/BCT-TCCB	21/09/2017	V/v quyết toán quỹ lương năm 2016 của người lao động Công ty mẹ - TCT TLVN
32.	3620/QĐ-BCT	21/09/2017	V/v phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện đối với người quản lý Tổng công ty Thuốc lá VN năm 2016
33.	9156/BCT-TCCB	02/10/2017	V/v xếp loại doanh nghiệp năm 2016 đối với Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá VN
34.	9408/BCT-TCCB	10/10/2017	V/v kế hoạch tiền lương năm 2017 của Công ty mẹ - TCT TLVN
35.	3866/QĐ-BCT	09/10/2017	V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục tài sản không tính vào giá trị doanh nghiệp khi CPH Công ty mẹ - TCT TLVN
36.	9553/BCT-CNN	16/10/2017	V/v nhập khẩu bổ sung nguyên liệu thuốc lá và thuốc lá tẩm để sản xuất thuốc lá điều, sợi thuốc lá xuất khẩu
37.	320/TB-BCT	19/10/2017	V/v kết luận của Thứ trưởng Cao Quốc Hưng tại cuộc họp Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ngày 13 tháng 10 năm 2017
38.	4125/QĐ-BCT	31/10/2017	V/v xếp loại doanh nghiệp năm 2016
39.	10291/BCT-CN	02/11/2017	V/v thoái vốn của Vinataba tại các doanh nghiệp ngoài ngành nghề và Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki
40.	340/TB-BCT	07/11/2017	V/v Kết luận của Bộ trưởng Trần Tuấn Anh tại cuộc họp về cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT TLVN ngày 02/11/2017
41.	10730/BCT-TCCB	14/11/2017	V/v quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 của Công ty mẹ - TCT TLVN

12
JNC
TH
VIB
YOAN

42.	10902/BCT-XNK	20/11/2017	V/v chỉ định thương nhân nhập khẩu thuốc lá điếu, xì gà theo cơ chế thương mại nhà nước
43.	12193/BCT-TC	26/12/2017	V/v phương án cổ phần hóa/tái cơ cấu Công ty Thực phẩm Miền Bắc thành công ty cổ phần
44.	12273/BCT-TC	28/12/2017	V/v ủy quyền thực hiện phương án tái cơ cấu Công ty Thực phẩm Miền Bắc

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

Hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty và đánh giá hoạt động của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty (Các quyết định, nghị quyết lớn của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong kỳ như các Quyết định, Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, mua sắm tài sản, ... Nếu số văn bản và tóm tắt nội dung văn bản).

BIỂU SỐ 3

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ thống kê các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của d. nghiệp)

01. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 04 tháng 01 năm 2017
02. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 16 tháng 3 năm 2017
03. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 20 tháng 3 năm 2017
04. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 22 tháng 3 năm 2017
05. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 11 tháng 4 năm 2017
06. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 12 tháng 4 năm 2017
07. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 06 tháng 7 năm 2017
08. Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 06 tháng 10 năm 2017

TT	Thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Vũ Văn Cường	Chủ tịch Hội đồng thành viên	08	0		100%
2	Ông Trần Sơn Châu	Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng thành viên	08	0		100%
3	Bà Trần Thị Hoàng Mai	Thành viên Hội đồng thành viên	08	0		100%
4	Ông Nguyễn Duy Khánh	Thành viên Hội đồng thành viên	02	0	(BCT bổ nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 25/5/2017)	25%
5	Ông Hồ Lê Nghĩa	Thành viên Hội đồng thành viên	08	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty:

BIỂU SỐ 4

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các cuộc họp quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của d. nghiệp)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1.	02/NQ-TLVN	09/01/2017	Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 04 tháng 01 năm 2017
2.	23/NQ-TLVN	24/01/2017	V/v Thông qua chủ trương chuyển nhượng tài sản trên đất của Công ty Thuốc lá Thăng Long với Viện Thuốc lá

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
3.	24/NQ-TLVN	25/01/2017	V/v Phương thức và giá chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà và Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
4.	25/NQ-TLVN	25/01/2017	V/v Thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ của Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
5.	37/NQ-TLVN	14/02/2017	v/v Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu để tư vấn đề cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
6.	38/NQ-TLVN	14/02/2017	V/v Công ty Cổ phần Ngân Sơn chuyển nhượng vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
7.	39/NQ-TLVN	15/02/2017	V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn tổ chức tư vấn, đề xuất giá chào bán khởi điểm để chuyển nhượng phần vốn góp của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty TNHH Vina Alliance
8.	43/NQ-TLVN	21/02/2017	V/v ký kết Biên bản thỏa thuận hỗ trợ giữa Viện Thuốc lá và Công ty Bất Động Sản Thăng Long
9.	51/NQ-TLVN	28/02/2017	V/v Bổ nhiệm Thành viên Hội đồng Thành viên Tổng công ty
10.	54/NQ-TLVN	28/02/2017	V/v Phê duyệt Dự toán chi phí cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc
11.	55/NQ-TLVN	28/02/2017	V/v Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn để thực hiện cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc
12.	59/NQ-TLVN	03/03/2017	V/v Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu "Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty"
13.	70/NQ-TLVN	10/03/2017	V/v Chuyển nhượng vốn của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà và Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
14.	76/NQ-TLVN	13/03/2017	V/v Danh mục các dự án đầu tư nhóm A,B năm 2017 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
15.	80b/NQ-TLVN	16/03/2017	V/v Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ngày 16 tháng 03 năm 2017
16.	81/NQ-TLVN	16/03/2017	V/v Giá chào bán khởi điểm để chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty TNHH Vina Alliance
17.	93/NQ-TLVN	21/03/2017	Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ngày 20 tháng 3 năm 2017
18.	94/NQ-TLVN	22/03/2017	Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ngày 22 tháng 03 năm 2017
19.	107/NQ-TLVN	30/03/2017	V/v Phê duyệt điều chỉnh Thiết kế cơ sở Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long tại Khu công nghiệp Thạch Thất, Quốc Oai, Hà Nội
20.	110a/NQ-TLVN	12/04/2017	V/v Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 11 tháng 4 năm 2017
21.	110b/NQ-TLVN	12/04/2017	V/v Hợp Hội đồng Thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam ngày 12 tháng 04 năm 2017
22.	115/NQ-TLVN	14/04/2017	V/v Phê duyệt sử dụng kết quả thẩm định giá của Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá Miền Nam để xác

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
			định giá khởi điểm chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty Thuốc lá Sài Gòn tại Công ty TNHH Vina Alliance
23.	125/NQ-TLVN	18/04/2017	V/v Thông qua điều chỉnh thời gian thực hiện và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 9: "Tur vấn quản lý dự án" của Dự án đầu tư chiều sâu phân xưởng sợi Công ty Thuốc lá Sài Gòn
24.	128b/NQ-TLVN	21/04/2017	V/v Bổ sung vốn điều lệ cho Viện Thuốc lá
25.	129b/NQ-TLVN	21/04/2017	V/v Bổ sung vốn điều lệ cho Công ty Thuốc lá Thăng Long
26.	138/NQ-TLVN	04/05/2017	V/v chủ trương để Công ty Thực phẩm Miền Bắc nộp tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê đất (50 năm) của khu đất tại 233 Tây Sơn thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
27.	140/NQ-TLVN	05/05/2017	V/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tổ hợp công ty mẹ-con Tổng công ty
28.	141/NQ-TLVN	05/05/2017	V/v Điều chỉnh kế hoạch giao nhận và tiêu thụ sản phẩm Vinataba bao cứng năm 2017
29.	182/NQ-TLVN	16/05/2017	v/v Điều chỉnh năng lực sản xuất sản phẩm thuốc lá
30.	200/NQ-TLVN	25/05/2017	V/v Phương án sử dụng đất của các đơn vị phụ thuộc công tác cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
31.	211/NQ-TLVN	31/05/2017	V/v Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật Gói thầu "Tur vấn xây dựng phương án cổ phần hóa và xây dựng điều lệ" để Cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
32.	219/NQ-TLVN	09/06/2017	v/v Nhập khẩu xi gà nhãn hiệu Villa Zamorano
33.	222/NQ-TLVN	12/06/2017	V/v Ký kết hợp đồng chuyển nhượng vốn tại Công ty TNHH Vina Alliance
34.	243/NQ-TLVN	27/06/2017	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: "Tur vấn xây dựng phương án cổ phần hóa và xây dựng điều lệ" để cổ phần hóa Công ty mẹ - TCT TLVN
35.	246/NQ-TLVN	27/06/2017	V/v thông qua dự thảo "Đề xuất phương án thoái vốn ra khỏi Công ty TNHH Hải Hà - Kotobuki"
36.	249/NQ-TLVN	28/06/2017	V/v phê duyệt quyết toán Dự án đầu tư hệ thống xử lý mùi cho dây chuyền chế biến sợi 6 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Sài Gòn
37.	250/NQ-TLVN	28/06/2017	V/v phê duyệt quyết toán Dự án đầu tư dây chuyền cuốn điều và đóng bao thuốc lá của Công ty Thuốc lá Sài Gòn
38.	251/NQ-TLVN	28/06/2017	V/v phê duyệt quyết toán Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi 6 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Sài Gòn
39.	261/NQ-TLVN	28/06/2017	V/v thông qua chủ trương xúc tiến xuất khẩu thuốc lá của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
40.	270/NQ-TLVN	29/06/2017	V/v phê duyệt phương án phát triển sản phẩm mới của các công ty con
41.	288/NQ-TLVN	07/07/2017	V/v Hợp Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 06 tháng 7 năm 2017
42.	293/NQ-TLVN	11/07/2017	v/v Thông qua đề nghị ký hợp đồng vay có giá trị lớn hơn 50% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Ngân Sơn

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
43.	298/NQ-TLVN	13/07/2017	V/v một số vấn đề liên quan đến công tác lao động khi cổ phần hóa Công ty mẹ Tổng công ty
44.	308/NQ-TLVN	18/07/2017	V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở làm việc của Công ty TNHH MTV Viện Thuốc lá tại Ngõ 133, đường Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
45.	315/NQ-TLVN	20/07/2017	V/v Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng " Trụ sở làm việc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam"
46.	339/NQ-TLVN	16/08/2017	V/v Tạm nhập, tái xuất và thuê dây chuyền thiết bị cuốn điều- đóng bao để sản xuất sản phẩm Slim của Công ty Thuốc lá Thăng Long
47.	352/NQ-TLVN	29/08/2017	v/v Đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống nhà kho để mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Thuốc lá Hải Phòng
48.	354/NQ-TLVN	30/08/2017	V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
49.	388/NQ-TLVN	02/10/2017	V/v Bổ sung chi phí bù giá vật liệu xây dựng cho gói thầu số 01 và 02 Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Sài Gòn
50.	389/NQ-TLVN	03/10/2017	V/v phương án triển khai, giới thiệu sản phẩm VinaCigar
51.	395/NQ-TLVN	11/10/2017	V/v Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam phiên họp ngày 06 tháng 10 năm 2017
52.	397/NQ-TLVN	11/10/2017	V/v Phê duyệt phương án phát triển các sản phẩm mới của Công ty Thuốc lá Bắc Sơn
53.	403/NQ-TLVN	13/10/2017	V/v Ký hợp đồng kinh tế Gói thầu số 5 thuộc Dự án đầu tư dây chuyền chế biến sợi công suất 6 tấn/giờ của Công ty Thuốc lá Thăng Long
54.	408/NQ-TLVN	13/10/2017	V/v Xử lý sau thanh tra tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long
55.	414/NQ-TLVN	13/10/2017	V/v quyết định phê duyệt và công bố giá trị doanh nghiệp của Công ty Thực phẩm Miền Bắc tại thời điểm 0 giờ ngày 01/7/2016
56.	454/NQ-TLVN	26/10/2017	V/v Ký kết sửa đổi các Hợp đồng hợp tác sản xuất nhãn quốc tế giữa Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam và Japan Tobacco International
57.	456/NQ-TLVN	26/10/2017	V/v ký hợp đồng thuê đất tại ngõ 133, đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội của Công ty TNHH một thành viên Viện Thuốc lá.
58.	457/NQ-TLVN	27/10/2017	V/v Thông qua kế hoạch kinh doanh sản phẩm xì gà " HANOS"
59.	460/NQ-TLVN	31/10/2017	V/v Chủ trương ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp năm 2017-2018
60.	465/NQ-TLVN	02/11/2017	V/v Phê duyệt chủ trương Đề án nâng cao hiệu quả công tác thị trường Công ty mẹ - Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
61.	466/NQ-TLVN	03/11/2017	V/v Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty CP Hòa Việt
62.	470/NQ-TLVN	06/11/2017	V/v Phương án điều chỉnh năng lực sản xuất từ Công ty



TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
			TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn cho Công ty TNHH Liên doanh Vina-BAT
63.	486/NQ- TLVN	17/11/2017	v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
64.	508/NQ-TLVN	11/12/2017	V/v Điều chỉnh tổng mức đầu tư, nguồn vốn đầu tư và tiến độ thực hiện Dự án đầu tư di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long
65.	509/NQ-TLVN	11/12/2017	V/v Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 11 và Gói thầu số 13 Dự án đầu tư Di dời Công ty Thuốc lá Thăng Long
66.	516/NQ-TLVN	19/12/2017	V/v Phương án xử lý tài chính để thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc
67.	518/NQ-TLVN	20/12/2017	V/v Bồi thường chung cuộc tổn thất vụ hỏa hoạn ngày 19/8/2015 của Công ty CP Ngân Sơn
68.	544/NQ-TLVN	27/12/2017	V/v Quy mô vốn điều lệ và tỷ lệ tham gia góp vốn để thực hiện tái cơ cấu, cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc
69.	546/NQ-TLVN	28/12/2017	V/v Phê duyệt Phương án Tái cơ cấu Công ty Thực phẩm Miền thành Công ty Cổ phần
70.	547/NQ-TLVN	28/12/2017	V/v Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2018-2022 của Nhóm Công ty Thuốc lá Thăng Long
71.	548/NQ-TLVN	28/12/2017	V/v Điều chỉnh Giấy phép sản xuất thuốc lá cho Công ty TNHH Thuốc lá Hải Phòng
72.	550/NQ-TLVN	29/12/2017	V/v Phương duyệt Phương án tái cơ cấu/cổ phần hóa Công ty Thực phẩm Miền Bắc



III. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN CỦA DOANH NGHIỆP

BIỂU SỐ 5

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN

(Chỉ nêu tóm tắt các báo cáo quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của DN)

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
01	Văn bản Báo cáo số 125/TLVN-KSV	23/2/2017	Báo cáo hoạt động năm 2016 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
02	Văn bản Báo cáo số 599/TLVN-KSV	05/7/2017	Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty Thuốc lá Đà Nẵng
03	Văn bản Báo cáo số 665/TLVN-KSV	27/7/2017	Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm 2017 của Kiểm soát viên tại Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
03	Văn bản Báo cáo số 647/BC-TLVN	21/7/2017	Báo cáo thẩm định quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của Công ty mẹ-Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam
04	Văn bản Báo cáo số 1002/BC-TLVN	14/11/2017	Báo cáo về kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam (báo cáo tài chính Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất)

IV. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

BIỂU SỐ 6**THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN***(Chỉ nêu tóm tắt các giao dịch quan trọng, có tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp)* ĐVT: đồng

TT	Bên liên quan	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1.	Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Hà	Thoái vốn	407.152.708.000	Tổng giá trị bán
2.	Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị	Thoái vốn	387.651.516.000	Tổng giá trị bán
3.	Công ty TNHH Vina Alliance	Thoái vốn	270.191.295.936	Giá chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp
4.	Công ty liên doanh Thuốc lá Bat - Vinataba	Lợi nhuận được chia	217.897.360.060	

**Nơi nhận:**

- Bộ KH & ĐT;
- Bộ Công Thương;
- Cục Phát triển DN-Bộ KH&ĐT;
- Vụ TC & ĐMDN-BCT;
- HĐTV;
- Ban TGD;
- KSV BCT;
- Các phòng: TCKT, TCNS, ĐN;
- Lưu: VT, VP HĐTV.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN****CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN****Vũ Văn Cường**